

Số: 305 /QĐ-UBND.

Bắc Ninh, ngày 14 tháng 3 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển công nghiệp tỉnh
Bắc Ninh giai đoạn 2011 - 2020, tầm nhìn đến 2030

CHỦ TỊCH UBND TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26.11.2003;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 92/2006/NĐ-CP ngày 07.9.2006 về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; số 04/2008/NĐ-CP ngày 11.01.2008 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 92/2006/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19.8.2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế quản lý cụm công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 55/2008/QĐ-BCT ngày 30.12.2008 của Bộ Công thương ban hành Quy định nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch phát triển lĩnh vực công nghiệp;

Căn cứ văn bản số 268/BCT-CNĐP ngày 12.01.2012 của Bộ Công thương về việc thoả thuận Quy hoạch phát triển công nghiệp tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2011-2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Kết luận phiên họp thường kỳ UBND tỉnh tháng 5 năm 2011;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công thương tại tờ trình số 39/TTr-SCT ngày 09.02.2012, biên bản họp Hội đồng thẩm định ngày 16.5.2011;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch phát triển công nghiệp tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2011 - 2020, tầm nhìn đến 2030 với các nội dung chủ yếu sau:

1. Quan điểm phát triển

- Phát triển công nghiệp theo đúng định hướng của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, phù hợp với Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh đến năm 2020; phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển các ngành công nghiệp Việt Nam; gắn với sự phát triển công nghiệp của vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và tuyến hành lang kinh tế Nam Ninh - Lạng Sơn - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh, bảo đảm khai thác được lợi thế của tỉnh và gắn kết chặt chẽ các mối liên kết vùng, liên kết tuyến để thúc đẩy sự phát triển công nghiệp tỉnh.

- Lựa chọn phát triển các ngành công nghiệp, các sản phẩm công nghiệp sử dụng công nghệ sản xuất cao, thân thiện môi trường, tiết kiệm tài nguyên, năng lượng, có khả năng tạo ra giá trị kinh tế cao, đóng góp lớn vào tổng giá trị GDP và ngân sách nhà nước.

